|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

***(Ban hành kèm theo quyết định số QĐ/ĐHKTQD, ngày tháng năm 2019)***

**1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT (GENERAL INFORMATION)**

|  |  |
| --- | --- |
| ***- Tên học phần (tiếng Việt):*** | **Du lịch sinh thái** |
| ***- Tên học phần (tiếng Anh)*** | **ECOTOURISM** |
| ***- Mã số học phần*** | DLLH1130 |
| ***- Thuộc khối kiến thức*** | **Kiến thức chuyên ngành** |
| ***- Số tín chỉ*** | **3** |
| ***+ Số giờ lý thuyết*** | **26** |
| ***+ Số giờ thảo luận*** | **12** |
| ***- Các học phần tiên quyết*** | Kinh tế du lịch. |

**2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN**

|  |  |
| --- | --- |
| Giảng viên: TS. Phùng Thị Hằng | Giảng viên: PGS. TS. Phạm Trương Hoàng |
| Email: [hangpt.edu@gmail.com](mailto:hangpt.edu@gmail.com) | Email: [hoangpt@neu.edu.vn](mailto:hoangpt@neu.edu.vn) |
| Bộ môn: Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành  Phòng: 710 - Nhà A1 | |

**3. MÔ TẢ HỌC PHẦN (COURSE DESCRIPTIONS)**

Học phần đề cập tới những nội dung cơ bản nhất của du lịch sinh thái (DLST), đó là: xu hướng phát triển của du lịch và lịch sử phát triển của DLST; các khái niệm cơ bản liên quan tới DLST; vai trò của DLST đối với phát triển bền vững; các tính chất cơ bản của DLST; vai trò của các tổ chức cá nhân đối với DLST; mô hình marketing định hướng cung trong kinh doanh DLST và một số mô hình trong quản lý DLST.

**4. TÀI LIỆU THAM KHẢO (LEARNING RESOURCES: COURSE BOOKS, REFERENCE BOOKS, AND SOFTWARES)**

**Giáo trình**

* Wood (2002), *Ecotourism: Principles, Practices and Policies for Sustainability,* UNEP;
* Phạm Trung Lương (2002), *Du lịch sinh thái những vấn đề lý luận và thực tiễn ở Việt Nam.*

**Tài liệu khác**

* Stephen Wearing and John Neil (2009), *Ecotourism: Impacts, Potentials and Possibilities*, NXB Butterworth-Heinemann.
* Andy Drumm and Alan Moore (2005), *Ecotourism Development: A Manual for Conservation Planners and Managers*; Volume 1: An Introduction to Ecotourism Planning.

**5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (COURSE GOALS)**

**Bảng 5.1. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Mô tả mục tiêu** | **CĐR của CTĐT** | **Trình độ năng lực** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| **G1** | Người học nắm được những kiến thức cơ bản về DLST và phân biệt được DLST với các loại hình du lịch có liên quan, biết được xu hướng mới trong phát triển du lịch có trách nhiệm; Hiểu được ý nghĩa của việc phát triển DLST, phân tích được vai trò của các tổ chức, cá nhân đối với DLST; Nắm được tính chất cơ bản và các nguyên tắc của DLST từ đó vận dụng nghiên cứu các sản phẩm DLST; Nắm được mô hình marketing định hướng cung trong phát triển sản phẩm DLST; Hiểu được một số mô hình và biện pháp cụ thể trong quản lý DLST trên thế giới và vận dụng nghiên cứu mô hình quản lý DLST ở Việt Nam. | 1.1.1  1.2.1  1.3.1  1.3.4  1.3.5 | 6 |
| **G2** | Người học hình thành kỹ năng đọc và phân tích được số liệu thống kê về tình hình phát triển du lịch thế giới và DLST để thấy được tầm quan trọng của du lịch và xu hướng phát triển của những loại hình du lịch mới, có trách nhiệm với thiên nhiên; Hình thành kỹ năng phân tích, đối chiếu, so sánh các lợi ích khi phát triển du lịch gắn với bảo tồn với việc khai thác bừa bãi các giá trị tài nguyên tự nhiên; Hình thành kỹ năng biết tính sức chứa dựa trên những chỉ tiêu và điều kiện khác nhau của nơi đến DLST. | 2.1.2  2.2.1  2.2.2 | 3 |
| **G3** | Người học có được nhận thức đúng đắn, sâu sắc về hướng phát triển mới của du lịch có trách nhiệm, nâng cao ý thức trong các hoạt động du lịch ngoài thực tiễn; Nhận thức được hậu quả của việc thay đổi môi trường toàn cầu với DLST, tích cực tham gia vào công tác bảo vệ môi trường; có được ý thức bảo tồn các giá trị tài nguyên thiên nhiên và văn hóa bản địa; tôn trọng và tuân thủ nguyên tắc khi tham gia hoạt động DLST. | 3.1.1  3.2.1  3.2.2  3.2.3 | 5 |

**6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (COURSE LEARNING OUTCOMES)**

**Bảng 6.1. Năng lực người học học phần (CLO)**

| **CĐR** | **CLOs** | **Mô tả năng lực người học** | **Trình độ năng lực** |
| --- | --- | --- | --- |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| 1.1.1  1.2.1  1.3.1  1.3.4  1.3.5 | CLO1.1 | Nắm được những kiến thức cơ bản về DLST và phân biệt được DLST với các loại hình du lịch có liên quan, phân tích được xu hướng mới trong phát triển du lịch có trách nhiệm. | 4 |
| CLO1.2 | Phân tích được vai trò của việc phát triển DLST đối với kinh tế - xã hội, môi trường và phân tích được vai trò của các tổ chức, cá nhân đối với DLST. | 4 |
| CLO1.3 | Nắm được tính chất cơ bản và các nguyên tắc của DLST từ đó vận dụng nghiên cứu các sản phẩm DLST; có sáng kiến bảo vệ môi trường thông qua du lịch. | 6 |
| CLO1.4 | Hiểu được được mô hình marketing định hướng cung trong phát triển sản phẩm DLST. | 4 |
| CLO1.5 | Phân tích được một số mô hình và biện pháp cụ thể trong quản lý DLST trên thế giới và vận dụng nghiên cứu mô hình quản lý DLST ở Việt Nam. | 3 |
| 2.1.2  2.2.1  2.2.2 | CLO2.1 | Đọc và phân tích được số liệu thống kê về tình hình phát triển du lịch thế giới và DLST để thấy được tầm quan trọng của du lịch và xu hướng phát triển của những loại hình du lịch mới, có trách nhiệm với thiên nhiên. | 2 |
| CLO2.2 | Phân tích, đối chiếu, so sánh được các lợi ích khi phát triển du lịch gắn với bảo tồn với việc khai thác bừa bãi các giá trị tài nguyên tự nhiên | 3 |
| CLO2.3 | Biết tính sức chứa dựa trên những chỉ tiêu và điều kiện khác nhau của nơi đến DLST. | 3 |
| CLO2.4 | Có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, làm bài tập dự án cá nhân, luân phiên quản lý/giám sát, đánh giá các thành viên trong nhóm trong quá trình thực hiện các bài tập. | 3 |
| 3.1.1  3.2.1  3.2.2  3.2.3 | CLO3.1 | Có được nhận thức đúng đắn, sâu sắc về hướng phát triển mới của du lịch có trách nhiệm, có trách nhiệm trong việc thực hiện hoàn thành dự án về sáng kiến bảo vệ môi trường trong phát triển du lịch, nghiêm túc tuân thủ các quy định học tâp. | 5 |
| CLO3.2 | Nhận thức được hậu quả của việc thay đổi môi trường toàn cầu với DLST, tích cực tham gia vào công tác bảo vệ môi trường | 3 |
| CLO3.3 | Có ý thức bảo tồn các hệ sinh thái tự nhiên và những nét đặc trưng văn hoá bản địa; tôn trọng và tuân thủ các nguyên tắc khi tham gia hoạt động DLST. | 3 |

**7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (COURSE ASSESSMENT)**

**Bảng 7.1. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **NLNH học phần** | **Tiêu chí đánh giá** | **Tỷ lệ (%)** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** | **[5]** | **[6]** |
| Chuyên cần |  | Tuần 1-13 | CLO1.1 - CLO1.5, CLO2.4, CLO3.1 - CLO3.3 | - Mức độ tham gia lớp học đầy đủ.  - Mức độ chuẩn bị bài học từ nhà (đầy đủ, kỹ lưỡng)  - Mức độ tham gia trả lời câu hỏi của giảng viên (số lần và chất lượng ý kiến trả lời)  - Mức độ tham gia đặt câu hỏi với bài giảng của giảng viên (số lần và chất lượng câu hỏi) | 10% |
| Kiểm tra giữa kỳ | Vai trò của DLST đối với kinh tế, xã hội, môi trường và những lưu ý phát triển bền vững | Tuần 6 | CLO1.1 - CLO1.3, CLO 2.1 | - Mức độ hoàn thành bài kiểm tra gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra liên quan đến nội dung kiểm tra của học phần. | 10% |
| Bài tập nhóm | Vai trò của các bên liên quan trong phát triển DLST | Tuần 9-10 | CLO1.3, CLO2.4 | Mức độ hoàn thành bài tập nhóm (đúng hạn, chất lượng nội dung và thuyết trình, trả lời câu hỏi của GV và lớp gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần). | 10% |
| Bài tập lớn | Sáng kiến bảo vệ môi trường trong phát triển các sản phẩm DLST | Tuần 8-11 | CLO1.1 - CLO1.3, CLO2.2, CLO2.4 | Mức độ hoàn thành bài tập lớn (đúng hạn, chất lượng nội dung gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần). | 10% |
| Đánh giá cuối kỳ | Chương 1-6 | Lịch thi học phần | CLO1.1 - CLO1.5 | Bài thi cá nhân 60 phút | 60% |

**8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY (LESSON PLAN)**

**8.1. Nội dung giảng dạy**

**XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA DU LỊCH SINH THÁI**

***Giới thiệu khái quát*** ***về chương:***

Giới thiệu xu hướng phát triển chung trong quá trình phát triển của ngành du lịch và xu hướng mới trong du lịch, lịch sử phát triển của du lịch sinh thái và mối quan hệ giữa DLST với vấn đề thay đổi môi trường toàn cầu.

**1.1. Xu hướng phát triển của du lịch**

1.1.1. Xu hướng phát triển chung của du lịch

1.1.2. Xu hướng mới của du lịch có trách nhiệm (responsible tourism)

**1.2. Lịch sử phát triển của DLST**

1.2.2. Sự ra đời của DLST

1.2.2. Quá trình phát triển của DLST

**1.3. Mối quan hệ giữa du lịch sinh thái với vấn đề thay đổi môi trường toàn cầu**

1.3.1. Mối quan hệ giữa DLST với vấn đề biến đổi khí hậu

1.3.2. Mối quan hệ giữa DLST với vấn đề thay đổi mực nước biển

1.3.3. Mối quan hệ giữa DLST với vấn đề thay đổi lượng mưa

1.3.4. Mối quan hệ giữa DLST với vấn đề thay đổi chu trình thủy văn

1.3.5. Mối quan hệ giữa DLST với vấn đề thay đổi sử dụng đất đai

1.3.6. Mối quan hệ giữa DLST với vấn đề bệnh dịch

1.3.7. Mối quan hệ giữa DLST với vấn đề xâm nhập của các loài ngoại lai

***Tài liệu tham khảo của chương:***

1. Wood (2002), *Ecotourism: Principles, Practices and Policies for Sustainability*, UNEP, Pages 7-13.
2. Phạm Trung Lương (2002), Chương 1, *Du lịch sinh thái những vấn đề lý luận và thực tiễn ở Việt Nam.*

**CHƯƠNG 2** - **MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VÀ VAI TRÒ CỦA**

**DU LỊCH SINH THÁI**

***Giới thiệu khái quát về chương***

Trình bày khái niệm về du lịch sinh thái và phân biệt du lịch sinh thái với các khái niệm liên quan, nêu lên các vấn đề còn tồn tại và những quan điểm khác nhau xung quanh vai trò của DLST.

**2.1. Khái niệm về DLST**

**2.2. So sánh du lịch bền vững với DLST**

**2.3. Các khái niệm liên quan tới DLST**

2.3.1 Các khái niệm du lịch dựa vào giá trị tự nhiên

2.3.2 Các khái niệm du lịch dựa vào giá trị văn hóa

**2.4. Các vấn đề còn tồn tại và những quan điểm khác nhau xung quanh vai trò của DLST**

2.4.1 Vai trò của DLST đối với môi trường tự nhiên

2.4.2 Vai trò của DLST đối với mục tiêu kinh tế

2.4.3 Vai trò của DLST đối với mục tiêu văn hoá xã hội

***Tài liệu tham khảo của chương:***

1. Andy Drumm and Alan Moore (2005), *Ecotourism Development: A Manual for Conservation Planners and Managers;* Volume 1: An Introduction to Ecotourism Planning; Pages 13-20.
2. Phạm Trung Lương (2002), Chương 1, *Du lịch sinh thái những vấn đề lý luận và thực tiễn ở Việt Nam.*

**CHƯƠNG 3** - **CÁC TÍNH CHẤT CƠ BẢN VÀ NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG CỦA DU LỊCH SINH THÁI**

***Giới thiệu khái quát về chương:***

Trình bày các đặc điểm cơ bản của DLST, các điều kiện đặc trưng để phát triển sản phẩm DLST và các nguyên tắc áp dụng của DLST.

**3.1. Các đặc điểm cơ bản của DLST**

3.1.1. DLST phải gắn liền với tài nguyên tự nhiên

3.1.2. DLST phải bảo tồn các giá trị tự nhiên, văn hoá, xã hội tại điểm đến du lịch

3.1.3. DLST phải bao gồm các hoạt động thuyết minh, giảng giải

3.1.4. DLST phải mang lại lợi ích cho cộng đồng dân cư địa phương

**3.2. Các Điều kiện đặc trưng để phát triển sản phẩm DLST**

3.2.1. Tài nguyên tự nhiên, văn hoá bản địa phong phú còn tương đối nguyên sơ có tính đặc thù cao của HST

3.2.2. Sự tham gia chủ động, tích cực của cộng đồng dân cư địa phương trong việc tạo ra sản phẩm DLST

3.2.3. Sự cam kết lâu dài và thiết lập hệ thống các nguyên tắc và giá trị đạo đức trong kinh doanh sản phẩm DLST đối với các chủ thể quản lý nhà nước và quản trị kinh doanh sản phẩm DLST

3.2.4. Có sự tư vấn, giám sát từ các tổ chức NGOs về môi trường

3.2.5. Nguồn khách DLST có đặc điểm tiêu dùng tương thích với sản phẩm DLST nơi đến

**3.3. Các nguyên tắc áp dụng trong DLST**

***Tài liệu tham khảo của chương:***

1. Wood (2002), *Ecotourism: Principles, Practices and Policies for Sustainability*, UNEP, Pages 13-16.
2. Phạm Trung Lương (2002), Chương 1, *Du lịch sinh thái những vấn đề lý luận và thực tiễn ở Việt Nam.*

**CHƯƠNG 4 - VAI TRÒ VỦA CÁC TỔ CHỨC CÁ NHÂN ĐỐI VỚI DU LỊCH SINH THÁI**

***Giới thiệu khái quát về chương:***

Trình bày các thành phần tham gia và có ảnh hưởng tới hoạt động DLST bao gồm: Các tổ chức (Chính phủ, chính quyền địa phương, cơ quan quản lý du lịch, các tổ chức phi chính phủ) vì môi trường, các nhà kinh doanh du lịch (công ty lữ hành, các nhà cung cấp dịch vụ du lịch), cộng đồng dân cư địa phương, hướng dẫn viên và khách du lịch. Chính vì các tổ chức và cá nhân này cùng tham gia nên việc tìm hiểu vai trò từng thành phần đối với hoạt động DLST nói riêng và du lịch bền vững nói chung là cần thiết.

**4.1. Vai trò của Chính phủ và các tổ chức phi chính phủ (NGOs)**

4.1.1. Vai trò của chính phủ, chính quyền địa phương

4.1.2. Vai trò của các tổ chức NGOs

**4.2. Vai trò của doanh nghiệp lữ hành và các nhà cung cấp dịch vụ du lịch**

4.2.1. Vai trò của các doanh nghiệp lữ hành

4.2.2. Vai trò của các nhà cung cấp dịch vụ du lịch

**4.3. Vai trò của hướng dẫn viên**

**4.4. Vai trò của người dân địa phương**

**4.5. Vai trò của khách du lịch tham gia DLST**

***Tài liệu tham khảo của chương:***

1. Andy Drumm and Alan Moore (2005), *Ecotourism Development: A Manual for Conservation Planners and Managers;* Volume 1: An Introduction to Ecotourism Planning; Pages 23-56.

**CHƯƠNG 5** - **MARKETING DU LỊCH SINH THÁI**

***Giới thiệu khái quát về chương:***

Trình bày những nội dung cơ bản về sản phẩm DLST và marketing định hướng cung trong DLST. Đây là những vấn đề rất quan trọng trong việc xây dựng DLST thực sự trở thành một sản phẩm du lịch được khai thác một cách có trách nhiệm và tôn trọng nguyên tắc phát triển bền vững.

**5.1. Sản phẩm DLST**

5.1.1. Khái niệm về sản phẩm DLST

5.1.2. Các tính chất đặc thù của sản phẩm DLST

**5.2. Mô hình marketing định hướng cung trong phát triển DLST**

5.2.1. Các nhân tố cung của DLST

5.2.2. Các nhân tố cầu của DLST

5.2.3. Phân loại DLST dưới góc độ cung và cầu

***Tài liệu tham khảo của chương:***

1. Wood (2002), *Ecotourism: Principles, Practices and Policies for Sustainability*, UNEP, Pages 19-24.
2. Stephen Wearing and John Neil (2009), *Ecotourism: Impacts, Potentials and Posibilities*, Chương 8 “Marketing Ecotourism: Meeting and Shaping Expectations and Demands”, Pages 171-194.

**CHƯƠNG 6** - **MỘT SỐ MÔ HÌNH VÀ BIỆN PHÁP CỤ THỂ TRONG QUẢN LÝ DU LỊCH SINH THÁI**

***Giới thiệu khái quát về chương:***

Trình bày một số mô hình quản lý DLST dựa trên nguyên tắc sức chứa, các mô hình quản lý thay đổi, tác động của du khách được chấp nhận và tối ưu hóa trong DLST. Ngoài ra, cung cấp một số biện pháp cụ thể trong quản lý DLST nhằm cung cấp thêm các công cụ cho việc áp dụng thực hiện các mô hình quản lý.

**6.1. Các mô hình quản lý DLST**

6.1.1. Nguyên tắc sức chứa

6.1.2. Mô hình quản lý những thay đổi được chấp nhận

6.1.3. Quản lý tác động của khách du lịch

6.1.4. Mô hình quản lý tối ưu hoá trong DLST

**6.2. Một số biện pháp cụ thể trong quản lý DLST**

6.2.1. Đặt mức giới hạn

6.2.2. Khoanh vùng

6.2.3. Thiết kế hệ thống đường dẫn theo tuyến tham quan

6.2.4. Sử dụng phí, phạt và giấy phép

6.2.5. Các hoạt động mang tính giáo dục

***Tài liệu tham khảo của chương:***

1. Wood (2002), *Ecotourism: Principles, Practices and Policies for Sustainability*, UNEP, Pages 19-24.
2. Stephen Wearing and John Neil (2009), *Ecotourism: Impacts, Potentials and Posibilities*, Chương 8 “Marketing Ecotourism: Meeting and Shaping Expectations and Demands”, Pages 171-194.

**8.2. Kế hoạch giảng dạy**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  **thứ** | **Nội dung** | **NLNH học phần** | **Hoạt động dạy và học** | **Bài đánh giá** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** | **[5]** |
| 1- 3 | **Chương 1** | CLO1.1, CLO2.1, CLO2.4, CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3 | **Giảng viên**   * Giới thiệu học phần, đề cương chi tiết, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, nội quy lớp học, quy định thi, kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn kế hoạch học tập, xây dựng các nhóm học tập. * Thuyết giảng, đàm thoại và giải thích các nội dung của chương. * PBL * Giao nhiệm vụ thảo luận. * Trả lời các câu hỏi của sinh viên   **Sinh viên:**   * Nghiên cứu tài liệu học tập. * Chuẩn bị trả lời các câu hỏi đàm thoại, PBL * Thảo luận theo nhiệm vụ được giao. | - Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10% |
| 4 - 5 | **Chương 2** | CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO2.4  CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3 | **Giảng viên**   * Thuyết giảng, đàm thoại và giải thích các nội dung của chương. * PBL * Giao nhiệm vụ thảo luận. * Trả lời các câu hỏi của sinh viên   **Sinh viên:**  - Nghiên cứu tài liệu học tập ở nhà: *vai trò của DLST đối với kinh tế, xã hội, môi trường.*   * Chuẩn bị trả lời các câu hỏi đàm thoại, PBL * Thảo luận theo nhiệm vụ được giao. | - Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10%. |
| 6 - 7 | **Chương 3** | CLO1.3, CLO2.2, CLO2.4  CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3 | **Giảng viên**   * Thuyết giảng, đàm thoại và giải thích các nội dung của chương. * PBL * Giao nhiệm vụ thảo luận. * Trả lời các câu hỏi của sinh viên   **Sinh viên:**  - Nghiên cứu tài liệu học tập ở nhà: *Phân tích điều kiện đặc trưng và các nguyên tắc áp dụng trong DLST.*   * Chuẩn bị trả lời các câu hỏi đàm thoại, PBL * Thảo luận theo nhiệm vụ được giao. | - Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10%.  - Bài kiểm tra cá nhân 10%. |
| 8 - 10 | **Chương 4** | CLO1.2, CLO1.3, CLO2.4  CLO3.1 CLO3.3 | **Giảng viên**   * Thuyết giảng, đàm thoại và giải thích các nội dung của chương. * PBL * Giao nhiệm vụ làm việc nhóm, thuyết trình. * Trả lời các câu hỏi của sinh viên   **Sinh viên:**   * Nghiên cứu tài liệu học tập ở nhà: *Phân tích vai trò của các bên tham gia phát triển DLST*. * Chuẩn bị trả lời các câu hỏi đàm thoại, PBL   - Thuyết trình  - Làm bài tập nhóm theo các nhiệm vụ được giao | - Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10%.  - Bài tập nhóm 10%.  - Bài tập lớn 10%. |
| 11-11.5 | **Chương 5** | CLO1.4, CLO2.3, CLO2.4  CLO3.1 | **Giảng viên**   * Thuyết giảng, đàm thoại và giải thích các nội dung của chương. * PBL * Giao nhiệm vụ thảo luận. * Trả lời các câu hỏi của sinh viên   **Sinh viên:**   * Nghiên cứu tài liệu học tập ở nhà: *Phân tích điểm khác biệt giữa marketing DLST và marketing du lịch thông thường*. * Chuẩn bị trả lời các câu hỏi đàm thoại, PBL   - Thảo luận theo nhiệm vụ được giao. | - Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10%.  - Bài tập lớn 10% |
| 11.5 - 13 | **Chương 6** | CLO1.5, CLO2.3  CLO3.1 | **Giảng viên**   * Thuyết giảng, đàm thoại và giải thích các nội dung của chương. * PBL * Trả lời các câu hỏi của sinh viên   **Sinh viên:**   * Nghiên cứu tài liệu học tập ở nhà: *Tìm hiểu và phân tích một số bài học rút ra từ các mô hình quản lý thành công DLST trên thế giới*. * Chuẩn bị trả lời các câu hỏi đàm thoại, PBL   - Làm bài tập nhóm theo các nhiệm vụ được giao | - Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10%. |
| Lịch thi nhà trường | Thi cuối kì | CLO1.1 - CLO1.5 | Thi trắc nghiệm hoặc tự luận | Bài thi cá nhân: 60% |

**9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (COURSE REQUIREMENTS AND EXPECTATION)**

**9.1. Quy định về tham dự lớp học**

- Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

- Sinh viên có trách nhiệm chủ động nghiên cứu tài liệu, chủ động chuẩn bị bài học trước khi đến lớp theo hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên

- Sinh viên vắng quá 20% số buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại.

- Sinh viên nộp bài tập cá nhân và bài tập nhóm muộn so với thời gian quy định của giảng viên sẽ nhận điểm 0 của bài tập đó.

- Về trao đổi giữa giảng viên và sinh viên: Khuyến khích sinh viên tham gia thảo luận, phản hồi trực tiếp với giảng viên về nội dung học phần, phương pháp dạy và học, tài liệu giảng dạy và đọc. Giảng viên cũng khuyến khích sinh viên phản hồi về hình thức, phương pháp và nội dung kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Sinh viên có thể giao trao đổi với giảng viên trên lớp, trong giờ hành chính hoặc qua email. Những thông tin phản hồi của sinh viên có giá trị góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của học phần.

**9.2. Quy định về hành vi lớp học**

- Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

- Sinh viên cần chủ động tham gia bài giảng trên lớp thông qua trao đổi với giảng viên (trả lời và đặt câu hỏi), thảo luận với sinh viên khác trên lớp, thảo luận nhóm, nghiên cứu tình huống, thuyết trình.

- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

- Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

- Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

- Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Xác nhận của Trường** | **Trưởng Bộ môn** | **Giảng viên**  **TS. Phùng Thị Hằng** |